BỘ CÔNG THƯƠNG
**TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**Biểu mẫu 23**

# THÔNG BÁO
## Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng năm học 2015- 2016

*Đơn vị tính: Người*

| STT | Nội dung | Tổng số | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | GS | PGS | TSKH, tiến sỹ | Thạc sĩ | Cử nhân | khác |
| | **1** | **2** (3+4+5+6+7+8) | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| | **Tổng số** | **262** | **0** | **1** | **22** | **170** | **69** | |
| 1 | Khoa Khoa học cơ bản | 55 | | | 3 | 31 | 21 | |
| 2 | Khoa Điện | 35 | | | 4 | 22 | 9 | |
| 3 | Khoa Mỏ- Công trình | 35 | | | 6 | 26 | 3 | |
| 4 | Khoa Trắc địa- Địa chất | 16 | | | 2 | 12 | 2 | |
| 5 | Khoa Cơ khí- Động lực | 41 | | | 6 | 29 | 6 | |
| 6 | Khoa Kinh tế | 32 | | 1 | | 21 | 10 | |
| 7 | Khoa CNTT | 16 | | | 1 | 10 | 5 | |
| 8 | Bộ môn Lý luận chính trị | 21 | | | | 14 | 7 | |
| 9 | Trung tâm Đạo tạo nghề | 11 | | | | 5 | 6 | |
| | | | | | | | | |